

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM BÌNH
TỈNH VINH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 72/2018/QĐST-DS

Tam Bình, ngày 24 tháng 9 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 107/2018/TLST-DS ngày 31 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” giữa:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Gia L, sinh năm 1959; Nơi cư trú: Ấp M, xã M1, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Khánh P, sinh năm 1950 và bà Trần Thị T1, sinh năm 1954; Ông Nguyễn Khánh P ủy quyền cho bà Trần Thị T1, sinh năm 1954 làm đại diện (*Theo văn bản ủy quyền ngày 05/9/2018*); Cùng nơi cư trú: Ấp M, xã M1, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Trần Thị T1, ông Nguyễn Khánh P có bà T1 là đại diện đồng ý trả cho ông Nguyễn Gia L tổng số tiền nợ là 147.574.000đồng (Một trăm bốn mươi bảy triệu năm trăm bảy mươi bốn ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Bà Trần Thị T1, ông Nguyễn Khánh P phải nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 1.844.675 đồng (*Một triệu tám trăm bốn mươi bốn ngàn sáu trăm bảy mươi lăm đồng*). Do bà Trần Thị T1, ông Nguyễn Khánh P là người cao tuổi và có đơn xin miễn giảm nên theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên bà Trần Thị T1, ông Nguyễn Khánh P thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bà T1, ông P tự nguyện nộp thay cho ông Nguyễn Gia L số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 1.844.675 đồng (*Một triệu tám trăm bốn mươi bốn ngàn sáu trăm bảy mươi lăm đồng*) nên không được miễn mà phải nộp phần tiền án phí này tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

+ Ông Nguyễn Gia L được nhận lại số tiền tạm ứng án phí là 3.832.900 đồng (*Ba triệu tám trăm ba mươi hai ngàn chín trăm đồng*) theo biên lai thu số 0010963, ngày 31 tháng 05 năm 2018, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(*Đã ký*)

Hồ Kim Liên